

## Phẩm 5: THẦN THÔNG LỰC



Bấy giờ, Đức Thế Tôn dùng sức thần thông, từ mỗi mỗi lỗ lông trên thân đều phóng ra trăm ngàn vạn ức tia sáng, từ mỗi mỗi lỗ lông lại đều phát ra ngọn lửa mãnh liệt như lửa núi Tu-di, từ mỗi mỗi lỗ chân lông lại đều xuất hiện hằng sa số chư Phật thuyết pháp. Toàn hội đại chúng đều thấy thần thông lực rộng lớn ấy một cách trọn vẹn.

Hiện thần lực xong, Đức Thế Tôn nhiếp lại như cũ, bảo Tuệ mạng Phú-lâu-na:

–Ông có thấy Đức Như Lai từ các lỗ chân lông xuất hiện thần lực như vậy chăng?

–Bạch Thế Tôn! Đã được thấy.

–Này Phú-lâu-na! Như Lai thường có thần lực như vậy, thường có vĩnh viễn như vậy. Nay các đệ tử, chỉ biết Như Lai thuyết pháp ở đây, mà thật ra trong mười phương hằng hà sa thế giới, ta vẫn làm Phật sự không lúc nào thôi nghỉ và thuyết pháp cũng như vậy trong mười phương thế giới.

Này Phú-lâu-na! Nếu có người nói lời chân thật: Ai là Vô đẳng đẳng là người tròn đủ phước trí không người sánh bằng là phước điền cao tột, rất sâu khó lường, công hạnh vô biên, cất một bước chân tất cả chúng sinh chẳng biết được, chẳng suy lường được tâm gì hạnh gì nhắc chân hạ chân? Nên nói chính là Phật đây vậy.

Này Phú-lâu-na! Tất cả chúng sinh chẳng thể suy lường được Đức Như Lai do nghĩ gì tâm gì làm gì mà nhắc chân hạ chân.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn sáng tỏ nghĩa ấy mà nói kệ rằng:

*Đức Phật do nghĩ gì  
Duyên gì nhắc hạ chân  
Chúng sinh động chẳng động  
Đều chẳng thể biết được.  
Sức thần thông vô lượng  
Chỗ làm cũng vô lượng  
Vì công đức vô lượng  
Bậc cao tột Đệ nhất.  
Trí tuệ lớn vô lượng  
Không ai biết hết được  
Giả sử tất cả người  
Trí tuệ thần thông lực,  
Đều như Xá-lợi-phất  
Giống Đại Mục-kiền-liên  
Cũng chẳng biết được Phật  
Nhắc chân và hạ chân,  
Dù cho tất cả người  
Đều làm Bích-chi-phất  
Chẳng hiểu Phật một bước  
Huống là pháp sâu khác.  
Vì vô lượng trời, trăng  
Hợp làm một mặt trời  
Sáng chẳng bằng tia sáng  
Một lỗ chân lông Phật,  
Giả sử bảy vạn ức*

Na-do-tha thế giới  
Mặt trời ngang rộng bằng  
Chiếu sáng vô lượng cõi,  
Các mặt trời lớn ấy  
Số nhiều như hằng sa  
Hợp làm một mặt trời  
Tia sáng bằng Tu-di.  
Các mặt trời lớn ấy  
Thường chiếu mười phương cõi  
Dem sánh ánh sáng Phật  
Mắt hẵn như than đen.  
Ánh sáng các mặt trời  
Chẳng thấu qua lá cây  
Núi sông và vách đá  
Đều có thể chướng ngại,  
Tia sáng của Như Lai  
Tất cả núi Tu-di  
Núi Thiết vi Kim Cang  
Chiếu thấu qua không chướng,  
Sức quang minh thần thông  
Oai đức đều vô lượng  
Ai thấy chẳng phát tâm  
Chỉ trừ kẻ bất tín.  
Chúng sinh thấy như vậy  
Sức thần thông của Phật  
Phản đông phát tâm Phật  
Nguyện tôi cũng sẽ được.  
Bấy giờ Phật mỉm cười  
A-nan liền quỳ thưa:  
Thế Tôn có sao cười?  
Xin xót thương giải đáp!  
Đức Phật bảo A-nan  
Nay chúng sinh thấy Phật  
Hiện sức thần thông lớn  
Phát tâm nguyện làm Phật,  
Trong chúng ba vạn người  
Nguyện hộ trì Phật pháp  
Sau khi Phật diệt độ  
Chúng con tụng kinh này.  
Những người ấy đời sau  
Được nghe kinh pháp này  
Thời giữa và thời sau  
Nghe rồi làm đúng pháp.  
Người phát đạo tâm khó  
Sâu ưa Phật pháp khó

*Đời sau hay tụng trì  
Các kinh này càng khó,  
Ngàn vạn ức số kiếp  
Phật xuất thế rất khó  
Đời mạt pháp sau này  
Nói kinh này khó hơn.*

Phật bảo A-nan:

–Phật đem kinh này giao phó cho ông lần nữa. Vì sao? Vì trong Diêm-phù-đề tùy theo chỗ nào có kinh Bồ-tát Tạng như vậy thì chỗ ấy có Phật pháp.

Này A-nan! Vì các kinh thâm diệu như vậy, diệt nên pháp như thuyết hành cũng diệt. Vì pháp như thuyết hành diệt nên Phật pháp diệt.

Này A-nan! Nay ông nên đem các thức cúng dường bậc nhất dăng cúng lên Phật.

Thế nào là hàng đệ tử đem các thức cúng dường bậc nhất dăng cúng lên Phật? Ông chớ cho là những hoa đẹp hương tốt phan lọng chuỗi ngọc y phục, kỹ nhạc ca tụng Như Lai là bậc nhất cúng dường dăng lên Phật.

Nếu có người được nghe những kinh pháp thâm diệu như vậy, thọ trì đọc tụng làm đúng như lời, thì gọi là đem các thức cúng dường bậc nhất dăng cúng cung kính, tôn trọng ca tụng Đức Phật.

Vì sao? Vì chư Phật đều cùng cúng dường cung kính tôn trọng nơi pháp mà chẳng quý các thức cúng dường thế gian.

Này A-nan! Thế nên nay Đức Phật đem kinh pháp này trình trọng ân cần giao phó cho ông.

Này A-nan! Đức Phật do học các kinh như vậy, mà nay được Vô thượng Bồ-đề, chuyển pháp luân vô thượng.

Chư Phật quá khứ, lúc hành đạo Bồ-tát cũng học các kinh như vậy mà được Vô thượng Bồ-đề chuyển pháp luân vô thượng.

Chư Phật vị lai cũng học các kinh như vậy mà sẽ được Vô thượng Bồ-đề, chuyển pháp luân vô thượng.

Hiện tại chư Phật ở thế giới mười phương thuở tu Bồ-tát đạo cũng học các kinh pháp như vậy, mà được Vô thượng Bồ-đề, hiện nay chuyển pháp luân vô thượng.

Này A-nan! Vì lẽ ấy nên kinh Bồ-tát Tạng này gọi là kinh Chuyển Pháp Luân, phải nên phụng trì.

Ngày trước ta ở nước Ba-la-nại núi Lê sư trong Lộc viên, chuyển pháp luân cho hàng đệ tử Thanh văn. Nay ở tại Trúc viên này, ta chuyển kinh Bồ-tát Tạng pháp luân không thoái chuyển, dứt trừ nghi cho tất cả chúng sinh.

Này A-nan! Quá khứ chư Phật cũng đều ở tại nơi hư không này mà rõ kinh Bồ-tát Tạng ấy.

Vị lai chư Phật cũng sẽ đều ở tại nơi hư không này thuyết rõ kinh Bồ-tát Tạng này.

Nay chư Phật được Vô thượng Bồ-đề cũng ở tại nơi hư không này nói kinh Bồ-tát Tạng này.

Vì thế nên biết chỗ địa phận này là tháp lớn của Phật, là chỗ cúng dường của trời, người.

Này A-nan! Nơi này riêng có công đức bất cộng, đó là quá khứ chư Phật nói các kinh thâm diệu tại đây.

Này A-nan! Bao nhiêu chúng sinh tham dục, sân hận, ngu si khi vào vườn Trúc này thì chẳng phát sinh tham, sân, si. Đức Như Lai dù cũng có ở các tinh xá khác mà những nơi ấy

không có công đức như vậy. Vì sao? Nay A-nan! Nay rừng trúc Ca-lan-đa này, súc sinh nào vào đây thì chẳng phát dâm dục, các chim vào đây chẳng kêu hót nghịch giờ.

Đại vương Bình-sa nước Ma-kiệt-đa ngày xưa lúc lên ngôi cùng các thể nữ vào trong vườn này để cùng vui, lúc vào rồi nhà vua tự cảm thấy lòng mình không có ý dục chẳng thích các sự cợt đùa, chúng thể nữ cũng đều tự cảm thấy không lòng tham dục cợt đùa.

Bấy giờ nhà vua vui mừng luôn thàn nguyện rằng: “Cầu mong thế gian có Phật xuất thế tại nước tôi, tôi sẽ được thấy, thấy rồi kính tin, tin rồi cúng dường. Tôi sẽ đem vườn Trúc này dâng lên Phật. Phật sẽ ở trong đó, tôi sẽ được nghe pháp. Vì sao? Vì vườn này cần được Bạc đáng cúng dường an trụ, chẳng phải nơi người tham mê năm dục nên ở.

Nay A-nan! Vua Bình-sa vào vườn này phát tâm nguyện lành như vậy, đều do quá khứ chư Phật ở trong trong đây nói kinh Bồ-tát Tạng. Vì thế nên công đức của nó chẳng cùng hàng với các nơi khác. Vườn này tất cả trời, người, tám bộ chúng đều nên lễ kính.

Nay A-nan! Vườn này không có ruồi muỗi, độc trùng, rắn rít đốt cắn. Nếu nó có ở nơi đây thì chẳng còn có tâm độc. Đây cũng là công đức không cộng chung của vườn Trúc.

Dù cả trăm năm, Đức Phật khen nói công đức của vườn Trúc cũng không hết. Nay khu vườn Trúc này thành tựu vô lượng công đức, nơi khác không có như vậy.

A-nan bạch:

–Bạch Thế Tôn! Con vốn chẳng biết Trúc viên này có công đức như vậy.

Bạch Thế Tôn! Trước kia con chẳng muốn làm thị giả Phật, nay con sám tạ tội lỗi ấy.

Đức Phật bảo A-nan:

–Lúc ông mới được Pháp nhãn thanh tịnh ở các pháp thì đã trừ dứt tội ấy rồi.

